

Số: 06/2024/QĐST-LĐ

TP. Thái Bình, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Phụng

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Bà Ngô Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST-LĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2024/QĐST-LĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trịnh Thị Thu M, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Xóm x, thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn quốc tế M (Viết tắt: Công ty M);

Địa chỉ: Lô x, đường N, Khu công nghiệp P, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông C, L, Giám đốc TNHH quốc tế M.

2.2. Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình;

Địa chỉ: Số xx, đường L, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T- Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình.

2.3. Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn H, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai, chị Trịnh Thị Thu M trình bày:

Tháng 01/2010, chị Trịnh Thị Thu M ký hợp đồng lao động với công ty TNHH quốc tế M; địa chỉ lô xx, đường N, KCN P, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, công việc chính là công nhân may. Chị không lưu giữ được hợp đồng lao động. Chị làm việc tại công ty M đến tháng 3/2011 thì nghỉ việc. Khi nghỉ việc, chị Mchura lấy được sổ bảo hiểm xã hội đã đóng trong thời gian làm việc tại công ty M. Tuy nhiên thời điểm ký hợp đồng, do không hiểu biết pháp luật nên chị M đã mượn giấy tờ (cụ thể là chứng minh nhân dân số 1518371xx do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày xx/02/2006) của Chị Trịnh Thị H và lấy tên là Trịnh Thị H, sinh ngày 13/02/1991 để ký hợp đồng lao động với công ty M. Do đó trên Hợp đồng lao động ghi tên là Trịnh Thị H nhưng thực tế chị M mới là người ký kết hợp đồng và làm việc tại công ty M trong thời gian nêu trên. Sổ bảo hiểm xã hội của chị đóng trong thời gian làm việc tại công ty M cũng mang tên Trịnh Thị H, số sổ bảo hiểm xã hội là TZ555591xx. Bản thân Chị Trịnh Thị H chưa từng làm việc tại công ty M.

Do đó chị Trịnh Thị Thu M đề nghị Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa chị (lấy tên Trịnh Thị H) và công ty TNHH Quốc tế M trong thời gian từ tháng 01/2010 đến tháng 3/2011 là vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật, đề nghị điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm số TZ555591XX từ tên Trịnh Thị H sang tên Trịnh Thị Thu M.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là công ty TNHH quốc tế M trình bày:

Công ty M xác nhận công nhân có tên Trịnh Thị H đã làm việc tại công ty. Tuy nhiên thời gian từ năm 2011 đến hiện tại đã hơn 13 năm, công nhân này đã nghỉ việc từ rất lâu nên hợp đồng lao động không còn hiệu lực nữa. Ngoài ra đối với tất cả những công nhân khi ký hợp đồng với công ty đều căn cứ vào hồ sơ công nhân nộp tại thời điểm ký hợp đồng và tiến hành kiểm tra, đối chiếu để đóng bảo hiểm xã hội cho công nhân đúng theo quy định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình trình bày:

Bà Trịnh Thị H, sinh ngày 13/02/1991, mã số BHXH TZ555591XX có thời gian đóng BHXH, BHYT từ tháng 01/2010 đến tháng 3/2011 là 01 năm 3 tháng và thời gian đóng BHTN từ tháng 5/2010 đến tháng 3/2011 là 11 tháng tại công ty TNHH quốc tế M do BHXH tỉnh quản lý thu. Tổng số tiền BHXH, BHYT, BHTN đã đóng là 2.250.240 đồng, trong đó người sử dụng lao động đóng 1.597.080 đồng, người lao động đóng 653.160 đồng. BHXH tỉnh không có hồ sơ tham gia cũng như không thu BHXH, BHYT, BHTN đối với bà Trịnh Thị Thu M, sinh năm 1994, thời gian từ tháng 01/2010 đến tháng 3/2011 tại công ty

TNHH quốc tế M.

Việc cung cấp Hợp đồng lao động (HĐLĐ) ký kết giữa Công ty TNHH quốc tế M với bà Trịnh Thị H từ tháng 01/2010 đến tháng 3/2011: Do thời gian đã lâu, chuyển kho lưu trữ hồ sơ nhiều lần, gặp mưa bão dẫn đến hồ sơ bị ẩm mốc, mỗi một nên hiện nay BHXH tỉnh không lưu giữ Hợp đồng lao động của người lao động, đề nghị Tòa án liên hệ với Công ty TNHH quốc tế M hoặc cá nhân bà Trịnh Thị H để có Hợp đồng lao động của bà Trịnh Thị H.

Việc bà Trịnh Thị Thu M trình bày mượn hồ sơ của bà Trịnh Thị H để giao kết hợp đồng lao động và đóng BHXH, BHYT, BHTN; nay bà Trịnh Thị Thu M đề nghị Tòa án nhân dân thành phố tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa bà Trịnh Thị Thu M (bằng tên của bà Trịnh Thị H) với Công ty TNHH quốc tế M trong khoảng thời gian từ tháng 01/2010 đến tháng 3/2011 vô hiệu. Bảo hiểm xã hội tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử lý theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chị Trịnh Thị H trình bày:

Tháng 01/2010, chị Trịnh Thị Thu M mượn chứng minh nhân dân số 1518371xx do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 25/02/2006 của chị, ký hợp đồng lao động với công ty TNHH quốc tế M. Chị M làm việc tại công ty M đến tháng 3/2011 thì nghỉ việc. Việc chị cho chị M mượn giấy tờ mang tên chị để ký hợp đồng lao động là do chị và chị M không hiểu biết pháp luật. Do đó trên hợp đồng ghi tên chị là Trịnh Thị H nhưng thực tế chị Trịnh Thị Thu M, sinh ngày 18/7/1994 mới là người ký kết hợp đồng và làm việc tại công ty M trong thời gian nêu trên. Dẫn đến sổ bảo hiểm xã hội chị M đóng trong thời gian làm việc tại công ty M cũng mang tên chị là Trịnh Thị H, số sổ bảo hiểm xã hội là TZ555591XX. Chị H khẳng định bản thân chị chưa từng làm việc tại công ty M.

Thời điểm đó, chị H đang làm việc tại công ty E Việt Nam, từ tháng 9/2009 đến tháng 2/2011 và đã tham gia đóng bảo hiểm xã hội, số sổ 3410031xx, mang tên Trịnh Thị H. Tháng 4/2011 chị H làm việc tại công ty TNHH TAV - Khu công nghiệp N, thành phố Thái Bình, đóng bảo hiểm có số sổ là 3412003299. Tháng 7/2011, chị H làm việc tại công ty M, KCN N, tiếp tục đóng bảo hiểm số tạm là TZ55592157. Đến tháng 02/2021 chị nghỉ việc. Tháng 6/2012 chị H tiếp tục vào làm việc tại công ty TNHH May N Việt Nam, tại đường Trần Thị Dung – KCN Phúc Khánh, thành phố Thái Bình. Từ tháng 01/2017 công ty đổi tên thành công ty May Tex Hong. Chị tiếp tục đóng bảo hiểm theo số sổ 3410031xx. Đến ngày 26/7/2022 chị nghỉ việc và đi làm thủ tục chốt sổ bảo hiểm xã hội để hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp 01 lần nhưng không được do có thời gian đóng trùng Bảo hiểm xã hội với cùng tên Trịnh Thị H (mà chị M mượn tên của chị khi làm ở công ty M).

Nay chị Trịnh Thị Thu M đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa chị M (lấy tên Trịnh Thị H) và công ty M trong thời gian từ tháng 01/2010 đến tháng 3/2011 là vô hiệu và giải quyết hậu

quả của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật, đề nghị điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm số TZ555591XX từ tên Trịnh Thị H sang tên chị Trịnh Thị Thu M. Quan điểm của chị H hoàn toàn đồng ý với yêu cầu của chị Mai. Đề nghị Tòa án giúp đỡ để bảo vệ quyền lợi của hai chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình căn cứ vào Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 127 Bộ luật Dân sự; Điều 15, Điều 16, Điều 49, Điều 50, Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Thị Thu M, đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH quốc tế M và chị Trịnh Thị Thu M (hợp đồng lao động mang tên Trịnh Thị H) trong thời gian từ tháng 01/2010 đến tháng 3/2011 là vô hiệu, giao cho các cơ quan chức năng có liên quan điều chỉnh hồ sơ cho phù hợp để đảm bảo, giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Chị Trịnh Thị Thu M phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thời hiệu yêu cầu: Người yêu cầu gửi đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người lao động ký Hợp đồng lao động với công ty TNHH quốc tế M có địa chỉ tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Căn cứ điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, việc yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Về thời hiệu yêu cầu: Chị Trịnh Thị Thu M yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa chị M (Hợp đồng mang tên Trịnh Thị H) và Công ty TNHH Quốc tế M trong thời gian từ tháng 01/2010 đến tháng 3/2011 vô hiệu do bị lừa dối (vi phạm nguyên tắc trung thực). Theo quy định tại Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thời hiệu yêu cầu là 02 năm kể từ ngày bị lừa dối hoặc phải biết giao dịch được xác lập do bị lừa dối. Tuy nhiên do các đương sự không yêu cầu áp dụng thời hiệu, nên yêu cầu của chị M không bị coi là hết thời hiệu yêu cầu.

[2] Xét thấy việc chị Trịnh Thị Thu M mượn chứng minh nhân dân của Chị Trịnh Thị H để ký hợp đồng lao động với Công ty M là hành vi vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, đây là trường

hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu của chị Trịnh Thị Thu M là phù hợp pháp luật và cần được chấp nhận tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa công ty M và chị Trịnh Thị Thu M (mang tên trên hợp đồng là Trịnh Thị H) trong thời gian từ tháng 01/2010 đến tháng 03/2011 là vô hiệu.

[3] Đối với yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ: Xét thấy mặc dù có sự lừa dối khi ký hợp đồng lao động giữa chị M(hồ sơ mượn tên Chị Trịnh Thị H) với Công ty M nhưng trên thực tế chị M có làm việc tại công ty, có đóng bảo hiểm xã hội và quá trình làm việc công ty có đóng bảo hiểm cho chị M(mang tên Chị Trịnh Thị H, số sổ bảo hiểm xã hội TZ555591XX). Do vậy cần điều chỉnh tên Trịnh Thị H trên sổ bảo hiểm xã hội số TZ555591XX thành Trịnh Thị Thu M. Chị M và chị H có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông tin từ Trịnh Thị H thành Trịnh Thị Thu M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 372, khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 117, Điều 127 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Thị Thu M.
2. Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế M và chị Trịnh Thị Thu M (lấy tên là Trịnh Thị H) trong thời gian từ tháng 01 năm 2010 đến tháng 03 năm 2011 là vô hiệu.
2. Giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Điều chỉnh thông tin nhân thân số sổ bảo hiểm xã hội TZ555591XX từ Trịnh Thị H, sinh ngày 13/02/1991, số chứng minh nhân dân 1518371xx do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 25/02/2006 thành Trịnh Thị Thu M, sinh ngày 18/7/1994, căn cước công dân số 034194016258 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/01/2024. Chị Trịnh Thị H và chị Trịnh Thị Thu M có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân từ Trịnh Thị H thành Trịnh Thị Thu M.
3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trịnh Thị Thu M phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị M đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001242 ngày 25/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.
4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Trịnh Thị Thu M, Chị Trịnh Thị H, Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình, công ty TNHH quốc tế M có quyền kháng cáo

quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Bình;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Phụng